

GIẤY LÀM BÀI THI

Môn thi: Nghiệp vụ, tuyển vị trí: Giao dịch viên VIB, kỳ thi: Tháng ...20....

Thời gian: 90 phút, không
sử dụng tài liệu, được sử
dụng máy tính cá nhân
CHỮ KÝ GIÁM THI

SỐ PHÁCH

GIÁM THI 1

GIÁM THI 2

**A- PHẦN LÝ THUYẾT: Anh/Chị hãy khoanh tròn vào chữ số của những câu trả lời phù hợp:
(có 22 câu hỏi: 3 điểm/ 1 câu và 1 câu hỏi : 4 điểm tổng số 70 điểm)**

Câu 1: Tài khoản Ngân hàng bao gồm các loại tài khoản

- a. Tài khoản có số dư nợ
- b. Tài khoản có số dư có
- c. Tài khoản vừa có thể có số dư nợ vừa có thể có số dư có

Câu 2 : Trong các chỉ tiêu sau đây, chỉ tiêu nào hình thành Tài sản Có của Ngân hàng:

- a. Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước
- b. Tài sản cố định
- c. Tiền gửi của các Tổ chức kinh tế và dân cư
- d. Đầu tư vào chứng khoán
- e. Các khoản phải trả

Câu 3: Trong các chỉ tiêu sau đây, chỉ tiêu nào hình thành Tài sản Nợ của Ngân hàng:

- a. Tiền mặt tại quỹ
- b. Tiền tiền gửi của các tổ chức tín dụng
- c. Dự phòng thu khó đòi
- d. Chênh lệch đánh giá lại tài sản
- e. Các khoản phải thu

Câu 4: Điền vào chỗ trống (....) của nội dung kết cấu các tài khoản sau đây:

Tài khoản tiền gửi thanh toán của khách hàng:

Bên nợ ghi:

Bên có ghi:

Số dư:

Câu 5: Điền vào chỗ trống (...) của nội dung kết cấu các tài khoản sau đây:

Tài khoản thu phí dịch vụ chuyển tiền :

Số dư ...: Thu phí dịch vụ chuyển tiền trong nước

Bên ghi:

Bên ghi:

Câu 6: Khi hạch toán kế toán ngân hàng. Kế toán viên phải đảm bảo theo nguyên tắc:

a. Hạch toán ghi có trước, ghi nợ sau

b. Hạch toán ghi nợ trước, ghi có sau

c. Cả hai trường hợp trên đều đúng

Câu 7: Những giấy tờ mà VIB yêu cầu trong hồ sơ mở tài khoản khách hàng cá nhân:

a. on đăng ký mở tài khoản

Đ ản photocopy Chứng minh thư / hộ chiếu

b. B ộ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương

c. S ầy giới thiệu của cơ quan công tác

d. G ộ khẩu gia đình

e. H ả a,b,c và d

f. C ựa chọn khác:

g. L

8: Hai (02) Cá nhân không phải là vợ chồng và không có quan hệ huyết thống nhưng muốn chung một Tài khoản tiền gửi thanh toán, có được không và giải thích tại sao?

mở ó

1- C ồng

2-

K ải thích:

* Gi.....

...

...

9: Giao dịch viên căn cứ vào chứng từ nào trong những chứng từ khách hàng lập sau dịch ngân hàng để ghi có tài khoản khách hàng:

Câu ỹ nhiệm chi

khi

giao ệc lĩnh tiền mặt

a. U

b. S ệc chuyển khoản

c. S

d. Giấy nộp tiền

e. Giấy lĩnh tiền

Câu 10 : Lựa chọn trường hợp ngân hàng không được quyền chủ động trích tài khoản khách hàng:

a) Thu phí dịch vụ

- b) Thu lãi tín dụng
- c) Thu nợ gốc bất kỳ lúc nào khi tài khoản khách hàng có đủ số dư.
- d) Nhận được văn bản yêu cầu trích nợ tài khoản khách hàng để thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước

Câu 11: Tỷ lệ áp dụng khi thu thuế giá trị gia tăng tại ngân hàng

- a) 3% trên thu dịch vụ
- b) 0% trên thu dịch vụ
- c) 5% trên thu dịch vụ
- d) 20% trên thu dịch vụ

Câu 12: Trong thanh toán Séc thì người nào là người mà tài khoản của họ bị ghi nợ:

- a) người thụ hưởng
- N người chuyển nhượng
- b) N người ký phát
- c) N người được trả tiền
- d) N lựa chọn khác:
- e) L

KH _ Công ty A nộp 1 tờ séc chuyển khoản mà Công ty B – mở tài khoản tại Ngân hàn

13: g nghiệp – thanh toán tiền hàng cho họ. Xác định vai trò của VIB: g

NônIB là đơn vị thanh toán séc

- a) IB là đơn vị thu hộ séc
- V IB là đơn vị phát hành séc
- b) VIB là đơn vị bảo chi séc
- c) Vất cả lựa chọn trên
- d) V
- e) T

14: Trong trường hợp nào Séc chuyển khoản không được phép thanh toán

éc chuyển khoản thanh toán khi 02 đơn vị có tài khoản trong cùng một ngân hàng

Câu

- a) Séc chuyển khoản thanh toán khi 02 đơn vị có tài khoản tại 02 chi nhánh ngân hàng cùng hệ g nhưng khác tỉnh thành phố

- b) S thốnéc chuyển khoản thanh toán khi 02 đơn vị có tài khoản tại 02 ngân hàng khác hệ thống, khác thành phố

- c) S tỉnh,

- d) Séc chuyển khoản thanh toán khi 02 đơn vị có tài khoản tại 02 ngân hàng khác nhau nhưng cùng địa bàn tỉnh, thành phố tham gia thanh toán bù trừ

Câu 15: Khách hàng chuyển đến VIB 1 séc bảo chi do công ty A phát hành -ngân hàng B là đơn vị thực hiện bảo chi séc - và bảng kê nộp séc, VIB sẽ thực hiện:

- a) Chuyển séc bảo chi cho ngân hàng B
- b) Chuyển toàn bộ séc và bảng kê nộp séc cho ngân hàng B

c) Ghi nợ cho tài khoản khách hàng, chuyển séc, bảng kê nộp séc, giấy báo có liên hàng cho ngân hàng B

d) Ghi có cho tài khoản khách hàng, chuyển séc, bảng kê nộp séc, giấy báo nợ liên hàng cho ngân hàng B

e) Lựa chọn khác:

Câu 16: Hình thức thanh toán nào sẽ không phù hợp khi thanh toán khác địa bàn khác hệ thống ngân hàng

a) Thanh toán bù trừ

b) Thanh toán điện tử liên ngân hàng

c) Thanh toán qua tài khoản tiền gửi Ngân hàng Nhà nước

d) Thanh toán qua tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại khác

e) Lựa chọn khác:

Câu 17: Lựa chọn giao dịch được phép với thẻ Value do VIB phát hành:

a) Thanh toán trên toàn thế giới

b) Chỉ thanh toán trên lãnh thổ Việt Nam.

c) Được rút tiền mặt Việt Nam đồng tại các máy ATM trên lãnh thổ Việt Nam .

d) Được rút ngoại tệ ở nước ngoài.

e) Chỉ được phép rút trong hạn mức số dư tài khoản tiền gửi.

f) Được phép rút trên hạn mức số dư tài khoản tiền gửi.

g) Tất cả các giao dịch trên

Câu 18: Giao dịch nào không thực hiện được bằng thẻ Value

a) Rút tiền mặt tại ATM

b) Rút tiền mặt tại các đơn vị chấp nhận thẻ.

c) Thanh toán hàng hoá dịch vụ tại các đơn vị chấp nhận thẻ.

d) Thực hiện các giao dịch chuyển khoản trong hệ thống Ngân hàng Quốc tế

e) Thực hiện các giao dịch chuyển khoản ngoài hệ thống Ngân hàng Quốc tế

f) Tất cả các cách thức trên

Câu 19: Lựa chọn các trường hợp khách hàng được phép nộp ngoại tệ vào ngân hàng:

a. Khách hàng là công nhân gửi tiền tiết kiệm

b. Khách hàng là công ty nộp tiền với mục đích thanh toán xuất nhập khẩu

c. Khách hàng là cá nhân nộp tiền với mục đích chuyển tiền thanh toán chi phí du học.

d. Khách hàng là công ty nộp tiền vào tài khoản với mục đích đầu tư tích trữ

e. Khách hàng là công ty nộp tiền với mục đích trả nợ tiền vay ngoại tệ Ngân hàng.

Câu 20: Lựa chọn các phương thức thanh toán Quốc tế:

a. Nhờ thu

- b. Thanh toán bù trừ
- c. Chuyển tiền TTR
- d. Thanh toán L/C
- e. Chuyển tiền Citad

Câu 21: Khách hàng đề nghị nhân viên ngân hàng tư vấn trong trường hợp đơn vị có nhu cầu thanh toán trước tiền hàng nhập khẩu? (4 điểm)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 22. Khi phát hiện tiền giả, giao dịch viên phải:

- a) Trả lại khách hàng để đổi tờ khác.
- b) Tờ hủy tiền giả tại chỗ.
- c) Óng dấu tiền giả, trả lại khách hàng
- Đ Óng dấu tiền giả, lập biên bản tịch thu, báo cáo cơ quan chức năng.

d) **Đ 23: Trong giao dịch rút tiền mặt, yếu tố nào dưới đây là yếu tố ít quan trọng nhất để là cứ chỉ trả:**

Câu người rút tiền là chủ tài khoản

m

căn

a) Nài khoản đủ số dư chi trả

- b) T ác thông tin trên séc, giấy rút tiền hoàn toàn khớp đúng
- c) C ấu và chữ ký của chủ tài khoản khớp đúng với mẫu đăng ký
- d) Đ hữ số ngày tháng được viết bằng chữ không viết bằng số

e) CHÀN BÀI TẬP (30 điểm): (định khoản chi cần ghi tên tài khoản)

B. P

Câu 1: Định khoản nghiệp vụ phát sinh sau (10điểm):

Ngày 07/06/2007, khách hàng Nguyễn Văn A đến VIB Hà Nội yêu cầu lĩnh tiền tiết kiệm từ quyền số tiết kiệm có số tiền gốc 100 triệu đồng; kỳ hạn 03 tháng gửi từ 15/02/2007 đến hạn 15/05/2007; Biết rằng:

Sở tiết kiệm đến hạn VIB sẽ tự động nhập lãi vào gốc và tự động chuyển tiếp 1 kỳ hạn nữa. Khách hàng rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn thì VIB sẽ trả lãi không kỳ hạn trên số ngày thực gửi . Ngân hàng không hạch toán dự chi lãi tiết kiệm.

- Tài khoản tiền Đồng của khách hàng có đủ số dư để giao dịch..

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2 : Công ty TNHH A đến rút 30.000.000đ tiền mặt từ tài khoản tiền gửi của Công ty mở tại VIB Hà nội, đồng thời chuyển khoản số tiền 50.000.000đ cho Công ty B tại Ngân hàng Nụng nghiệp Lào Cai, Giao dịch viên cần hướng dẫn khách hàng làm những thủ tục gỡ và thực hiện định khoản nghiệp vụ phát sinh .(10 điểm)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....



© taichinh2a.com – www.taichinh2a.com

Chúc các bạn thành công!

\$\$\$

